TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QO** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 155/2020/QĐST-HNGĐ	*QO, ngày 07 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 179/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2019. Giữa:

Nguyên đơn: **Chị Hoàng Thị VA** sinh năm 1976.

ĐKHKTT và nơi ở : Thôn Cấn Thượng, xã Cấn Hữu, huyện QO, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: **Anh Cấn Văn D** sinh năm 1976.

ĐKHKTT và nơi ở : Thôn Cấn Thượng, xã Cấn Hữu, huyện QO, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Láng Hòa Lạc – Phòng Giao dịch Phùng Xá.** Địa chỉ: Thôn Vĩnh Lộc, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

Căn cứ các điều 28, điều 35, điều 147, điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 58, điều 81, điều 82 và điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hoàng Thị VA và anh Cấn Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị VA và anh D có 02 con chung là cháu Cấn Thị Thu T sinh ngày 18/10/2003 và Cấn Đức Tr sinh ngày 22/6/2005. Vợ chồng thỏa thuận giao anh D là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Tr; giao chị VA là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu T. Chị VA, anh D có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

2.2. Chị VA, anh D thỏa thuận không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng cho anh D, chị VA cho đến khi có quyết định thay đổi khác.

2.3. Về tài sản chung: Chị VA và anh D đã tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2.4. Về nợ chung: Chị VA, anh D và Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Láng Hòa Lạc – Phòng Giao dịch Phùng Xá thỏa thuận anh D là người chịu trách nhiệm tiếp tục trả nợ gốc, nợ lãi cho Ngân hàng theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 2215-LAV-201601780 ngày 14/7/2016. Trường hợp anh D vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng nêu trên thì ngân hàng sẽ khởi kiện anh D bằng một vụ án khác.

2.5. Về án phí: Chị VA chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0010868 ngày 13/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện QO, thành phố Hà Nội. Trả lại chị VA 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện QO;
- Chi cục THADS huyện QO;
- UBND NM;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Phong